

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN N
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 202/2020/HS-ST
Ngày: 01 – 12 – 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN N, THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Đỗ Thị Diễm Trang**.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà **Phạm Thị Thiện** – Cán bộ hưu trí Nguyên Trưởng phòng giáo dục và đào tạo quận N, thành phố Cần Thơ.

2. Ông **Dương Minh Dũng** – Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần TVTK-XD số 1, quận N, thành phố Cần Thơ.

Thư ký phiên tòa: Cô **Lê Hồng Loan** – Thư ký Tòa án nhân dân quận N, thành phố Cần Thơ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận N, thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Thu Phương** – Kiểm sát viên.

Trong ngày 01 tháng 12 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận N, thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 198/2020/TLST-HS ngày 14 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 736/2020/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 11 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. ĐINH VĂN G (U). Giới tính: Nam; Sinh ngày 01 tháng 01 năm 1980; Nơi sinh: S; Nơi cư trú: 145/27 đường X, khóm 3, phường 6, thành phố S, tỉnh S; Chỗ ở: 42/2 T, khóm 4, phường 2, thành phố S, tỉnh S; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 02/12; Nghề nghiệp: Kinh doanh; Cha: Đinh Văn Tư (chết), mẹ: Tô Thị Ba (chết); Anh, chị, em ruột: có 09 người; Vợ: Nguyễn Thị Hồng C (đã ly hôn); Trần Thị L (đã ly hôn); Con: có 02 người (lớn sinh năm 2007, nhỏ sinh năm 2018); Tiền án: không; Tiền sự: 01 lần. Ngày 08/7/2019 Công an thành phố S xử phạt hành chính về hành vi Đánh bạc trái phép bằng hình thức mà được thua bằng tiền (Đá gà ăn tiền). Đã nộp phạt ngày

26/9/2019; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 19/4/2020. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ, Công an quận N.

2. ĐỖ THANH H. Giới tính: Nam; Sinh năm 1985; Nơi sinh: S; Nơi trú: 124 N, khóm 4, phường 7, thành phố S, tỉnh S; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Làm thuê; Cha: Đỗ Thành H (sống), mẹ: Dương Thị Thúy V (sống); Chị ruột: có 01 người; Vợ: Đinh Thị Huỳnh N; Con: có 02 người (lớn sinh năm 2011, nhỏ sinh năm 2017); Tiền sự: chưa; Tiền án: không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 19/4/2020. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ, Công an quận N.

3. TRẦN MINH T. Giới tính: Nam; Sinh năm 1985; Nơi sinh: Đ; Nơi cư trú: tổ 11 khu phố 5, thị trấn V, huyện V, tỉnh Đ; Chỗ ở: 292/45 T, khóm 5, phường 2, thành phố S, tỉnh S; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Làm thuê; Cha: Trần Minh M (chết), mẹ: Nguyễn Thị Kiều T (sống); Sống chung như vợ, chồng với Nguyễn Thị Trúc A, sinh năm 1993; Con: 01 con sinh năm 2016; Tiền án: không; Tiền sự: 01 lần. Ngày 25/3/2020 Ủy ban nhân dân phường 2, thành phố S xử phạt hành chính về hành vi Đánh nhau. Đã nộp phạt ngày 30/3/2020; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 20/4/2020. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an quận N.

4. THẠCH T1. Giới tính: Nam; Sinh ngày 14 tháng 02 năm 1995; Nơi sinh: S; Nơi cư trú: 1025/72/20M đường B, khóm 5, phường 9, thành phố S, tỉnh S; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Khmer; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Nghề nghiệp: Làm thuê; Cha: Thạch Sa P (sống), mẹ: Thạch Thị Sà T (sống); Em ruột: có 05 người; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: chưa; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 19/4/2020. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an quận N.

- *Người bào chữa cho bị cáo G:* Luật sư **Bùi Ngọc Tỏ** – Luật sư Văn phòng luật sư Bùi Ngọc Tỏ thuộc Đoàn luật sư thành phố Cần Thơ.

- *Người bị hại:* Bé **Trần Gia B**, sinh ngày 13/02/2017. Địa chỉ: 7/72/6 đường H, phường 6, thành phố S, tỉnh S.

Người giám hộ cho bị hại: Bà **Trần Thị Bích L.** Địa chỉ: 7/72/6 đường H, phường 6, thành phố S, tỉnh S.

- *Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại:* Luật sư **Nguyễn Quốc Nam** – Luật sư Công ty Luật Vũ Nam Việt thuộc Đoàn luật sư thành phố Cần Thơ.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

+ Bà **Trần Thị H.** Địa chỉ: 7/72/6 đường H, phường 6, thành phố S, tỉnh S.

+ Bà **Nguyễn Thị Thảo L.** Địa chỉ: 29/15 N, phường T, quận N, thành phố Cần Thơ.

+ Bà **Phạm Hải Đ.** Địa chỉ: 63/19/37C đường C, khóm 4 phường 8, thành phố S, tỉnh S.

+ Ông **Thạch B.** Địa chỉ: 1225 khóm 1 phường 3, thành phố S, tỉnh S.

+ Ông **Trần Minh Đ.** Địa chỉ: Ấp M, xã M, huyện M, tỉnh S.

+ Ông **Thạch T.** Địa chỉ: 1025/72/20M đường B, phường 9, thành phố S, tỉnh S.

+ Ông **Phan Linh T.** Địa chỉ: Ấp M, xã M, huyện M, tỉnh S.

+ Ông **Phùng Huy Đ.** Địa chỉ: Ấp T, xã T, huyện T, tỉnh S.

+ Ông **Nguyễn Vũ L.** Địa chỉ: Ấp M, xã M, huyện M, tỉnh S.

+ Ông **Nguyễn Hoàng H.** Địa chỉ: 235 T, phường 2, thành phố S, tỉnh S.

- *Người làm chứng:*

+ Bà **Lý Thị Thu T.** Địa chỉ: 102/56 đường B, phường H, quận N, thành phố Cần Thơ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 8 giờ 45 phút, Đinh Văn G, Đỗ Thanh H, Trần Minh T, Phạm Hải Đ, Thạch T1, Thạch T, Thạch B, Phan Linh T, Nguyễn Vũ L, Phùng Huy Đ, Trần Minh Đ và Nguyễn Thị Thảo L cùng một số người chưa rõ lai lịch, đi trên 02 xe ô tô biển số 83A-XXX.XX (do tài xế Nguyễn Hoàng H điều khiển) và biển số 83A - 08070 (do tài xế Nguyễn Hoàng H điều khiển) đến hẻm 102, đường B, phường H, quận N. Khi đến đầu hẻm 102, Đinh Văn G, Đỗ Thanh H, Trần Minh T, Phạm Hải Đ, Thạch T1, Thạch T, Thạch B, Phan Linh T, Nguyễn Vũ L, Phùng Huy Đ và Trần Minh Đ đi bộ vào nhà trọ H số 102/56. Riêng hai tài xế Nguyễn Hoàng H, Nguyễn Hoàng H và Nguyễn Thị Thảo L ngồi đợi ngoài xe ô tô.

Khi vào đến dãy nhà trọ nơi chị L thuê ở, G đứng ngoài đợi, còn H và 04 thanh niên khác (chưa xác định rõ họ tên) đi vào dãy nhà trọ đến phòng số 02 thì thấy cháu Trần Gia B đang ngồi chơi dưới sàn nhà cùng với chị L, bà H, Bích H và Bích V (em chị L), H liền xông vào bế cháu B đi nhanh ra khỏi phòng trọ, chị L và bà H tri hô “bắt con tôi rồi” và đuổi theo thì bị Trần Minh T và nhóm thanh niên ngăn cản, đóng cửa phòng trọ lại không cho chị L và bà H đuổi theo nên chị L lấy 01 con dao trên bếp chém trúng vào vùng đầu của Trung; bị chém trúng Trần Minh T bỏ chạy, lúc này chị L và bà H mỗi người cầm một con dao trên tay chạy đuổi theo nhóm của G để giành lại cháu B, vừa chạy vừa tri hô nhờ chủ nhà trọ báo “Cảnh sát 113”. Khi chị L và bà H đuổi theo H ra phía trước nhà trọ thì thấy H đưa cháu B cho G bế nên giữa chị L và G xảy ra cãi nhau, G giao cháu B cho người

khác trong nhóm kêu bế đi. Lúc này, bà H cầm dao chạy đến, thấy chị L và G đang cãi nhau nên bà H có dùng phần sóng dao đánh trúng vào bả vai trái của G, đồng thời bà H và chị L tri hô lên có người bắt cóc con, cháu tôi và nhờ người dân điện thoại báo đến Công an phường H. Khi lực lượng Công an phường H đến thì thấy Thạch T1 đang ôm giữ cháu Trần Gia B trên tay chạy ra hướng đầu hẻm 102, đường 3/2, phường H nên đã bắt quả tang Thạch T1, giành lại cháu Trần Gia B, sau đó cùng lực lượng Cảnh sát 113 giữ Đinh Văn G và nhóm người đi cùng đưa về trụ sở Công an phường H.

* Vật chứng, tài liệu, đồ vật và tài sản tạm giữ trong vụ án gồm:

- 01 mũ kết vải, 04 đôi dép nam giới các loại (thu giữ tại hiện trường);

- 01 xe ô tô loại 07 chỗ màu trắng, biển số 83A-XXX.XX, kiểm tra trong xe ô tô phát hiện có 01 ba lô màu đen xám có chữ GIVI, kiểm tra bên trong có:

+ 01 khẩu súng ngắn màu đen có dòng ký tự Record Mod 15 Cal 10x22T Madein Germany trên thân súng, có gắn 01 hộp tiếp đạn chứa 05 viên đạn màu vàng;

+ 01 túi nilon bên trong có 11 điện thoại di động các loại, gồm: 01 điện thoại hiệu Samsung màu đen số IMEI 3575580633243315; 01 điện thoại hiệu Nokia màu vàng, số IMEI 356049035706594; 01 điện thoại hiệu iPhone màu trắng, số IMEI 990002815766215; 01 điện thoại hiệu Gionee GN 3003, số IMEI 862331034376851; 01 điện thoại hiệu Samsung màu đen, số IMEI 358131091837055; 01 điện thoại hiệu Itel it2163, màu đen, số IMEI 352019113538627; 01 điện thoại hiệu Nokia màu đen, số IMEI 357291081430245; 01 điện thoại hiệu Itel it2163, màu xanh, số IMEI 354083094873666; 01 điện thoại kiểu dáng iPhone, màu trắng, loại có 02 thẻ sim, không có thông tin đặc điểm gì khác; 01 điện thoại hiệu Microsoft Mobile, model RM-1133, màu đen, số IMEI 353677085509923 và 01 điện thoại hiệu Nokia model 1202, màu xanh, số IMEI 357418044877846;

+ Quần áo nam giới;

- 01 con dao dài khoảng 30 cm, có cán bằng gỗ, lưỡi bằng kim loại màu trắng sắc bén, bề bản lưỡi dao khoảng 10 cm (do bà Trần Thị H giao nộp);

- 01 điện thoại iPhone 7 A1778, màu đen và 01 điện thoại di động hiệu Samsung màn hình cảm ứng, màu đen, số IMEI 357558063324331 (do Nguyễn Thị Thảo L giao nộp).

Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận N cũng đã thu 03 đĩa DVD có lưu trữ các đoạn video ghi hình ảnh liên quan đến vụ án xảy ra ngày 19/4/2020 (thu tại 4 vị trí camera quan sát từ C1 đến C4).

Quá trình điều tra, bị can Đinh Văn G (U) khai nhận: bị can và chị Trần Thị Bích L (tên thường gọi là Hân) sống chung với nhau như vợ chồng tại thành phố S, tỉnh S từ khoảng năm 2015. Đến năm 2017, chị L sinh cháu là Trần Gia B. Đến khoảng cuối năm 2019, do chị L cùng mẹ ruột là bà Trần Thị H đưa cháu B đi khỏi thành phố S, bị can đã tìm kiếm ở nhiều nơi nhưng không gặp nên đến tháng 3/2020, bị can đã ký hợp đồng thuê dịch vụ của Công ty TNHH Khai thác và Cung cấp Thông tin Ba Miền (gọi tắt là Công ty TNHH Ba Miền) để tìm chị L và cháu Gia B. Mục đích của bị can là bắt lại cháu B để đưa về gia đình bị can nuôi dưỡng.

Đến ngày 18/4/2020, sau khi nhận được tin từ người tìm kiếm biết được địa chỉ chị L và cháu B đang thuê trọ tại quận N, thành phố Cần Thơ nên bị can liên hệ với Nguyễn Thị Thảo L (cư trú tại phường T, quận N), rồi hẹn gặp người tìm kiếm tại quận N để kết thúc hợp đồng tìm kiếm. Sau đó, bị can rủ cháu rể là Đỗ Thanh H và Trần Minh T cùng đi đến Cần Thơ để tìm con của G, H và Trung đồng ý. H rủ thêm một nhóm người quen biết với Huyền cùng đi. Cùng ngày 18/4/2020 nhóm người của G và H gồm: Đinh Văn G, Đỗ Thanh H, Trần Minh T, Phạm Hải Đ, Thạch T1, Thạch T, Thạch B, Phan Linh T, Nguyễn Vũ L, Phùng Huy Đ, Trần Minh Đ và một số người chưa rõ lai lịch, đi trên 02 xe ô tô biển số 83A-XXX.XX (do tài xế Nguyễn Hoàng H điều khiển) và biển số 83A-08070 (do tài xế Nguyễn Hoàng H điều khiển) đến đường N, quận N rước Nguyễn Thị Thảo L như đã hẹn trước rồi cả nhóm đến thuê 05 phòng tại khách sạn Nhật Hà 1, số 3-5-7-9 đường Trần Vĩnh Kiệt, phường An Bình, quận N để nghỉ qua đêm, tất cả chi phí thuê phòng nghỉ và ăn uống do Đinh Văn G chi trả thông qua việc đưa ví tiền của mình cho Thảo L thanh toán với lễ tân khách sạn.

Đến sáng ngày 19/4/2020, bị can cùng H và Thảo L đến quán cà phê gần khu dân cư Hồng Loan, quận Cái Răng để thanh toán hợp đồng với người tìm kiếm của Công ty TNHH Ba Miền và được cung cấp địa chỉ chỗ ở cụ thể của chị Trần Thị Bích L cùng cháu B. Sau đó, cả ba quay về khách sạn Nhật Hà 1 gọi nhóm người đi cùng lên 02 xe ô tô đến đầu hẻm 102 đường 3/2 theo chỉ dẫn của người thuộc Công ty Ba Miền. Khi đến đầu hẻm 102 đường 3/2 bị can cùng Đỗ Thanh H, Trần Minh T, Phạm Hải Đ, Thạch T1, Thạch T, Thạch B, Phan Linh T, Nguyễn Vũ L, Phùng Huy Đ và Trần Minh Đ vào phòng trọ của chị L bắt cháu Trần Gia B. Bị can nói với Đỗ Thanh H vào phòng trọ của chị L gặp cháu Trần Gia B thì bắt cháu B đi ra

trước vì chị L và bà Trần Thị H (mẹ chị L) thấy bị can sẽ ngăn cản không cho bị can bắt cháu B; nhưng khi H bắt và bế cháu B chạy ra thì bị chị L và bà H đuổi chém để giành lại cháu B, sau đó bị lực lượng Công an bắt giữ.

Đối với 01 khẩu súng ngắn màu đen hiệu Record Mod 15 Cal 10x22T Made in Germany gắn hộp tiếp đạn có 05 viên đạn màu vàng. Tại Bản Kết luận giám định số 2337/C09B ngày 29/4/2020 của Phân viện Khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh, kết luận: súng bắn đạn cao su, thuộc loại công cụ hỗ trợ, không phải là vũ khí quân dụng (sau giám định còn lại 04 viên đạn). Bị can Đinh Văn G không thừa nhận của mình, không biết là của ai đã bỏ vào ba lô của bị can vì trên xe có nhiều người.

Bị can Đỗ Thanh H (cháu rể của Đinh Văn G) khai nhận: biết cháu Trần Gia B là con chung của G và chị L. Bị can cũng biết việc Đinh Văn G thuê người tìm chị L và cháu B khi chị L đưa cháu B đi khỏi thành phố S nên ngày 18/4/2020, khi G rủ cùng đi đến Cần Thơ để tìm cháu B thì bị can đồng ý và rủ Trần Minh T cùng đi (do Trung có mặt tại thời điểm bị can G rủ). Sau đó, bị can rủ thêm Phùng Huy Đ cùng đi đến thành phố Cần Thơ. Đến sáng ngày 19/4/2020, trước khi đến nhà trọ nơi chị L và cháu Trần Gia B đang ở, bị can đã được Đinh Văn G cho biết mục đích đến nhà trọ là bắt cháu Trần Gia B đưa về S, bị can tiếp tục đồng ý và trực tiếp vào phòng trọ bế cháu Trần Gia B mang ra ngoài cho Đinh Văn G.

Bị can Trần Minh T khai nhận được Đinh Văn G và Đỗ Thanh H rủ đến Cần Thơ chơi và nghỉ qua đêm tại khách sạn Nhật Hà 1. Đến sáng ngày 19/4/2020, bị can cùng nhóm của G đi đến nhà trọ Hữu Nghị trong hẻm 102 đường 3/2, phường H. Khi đến phòng trọ của chị L, bị can thấy H đi vào phòng trọ bế cháu B chạy nhanh ra ngoài thì bị can biết là G và H đến Cần Thơ để bắt con của G về nên khi thấy người trong phòng trọ đuổi theo, bị can đã kéo cửa phòng trọ lại nhằm ngăn cản việc truy đuổi của chị L và bà H nên bị chị L dùng dao chém từ trong phòng trọ qua khe cửa ra ngoài trúng vào vùng đầu của bị can.

Bị cáo Thạch T1 thừa nhận cùng đi với nhóm của Đinh Văn G từ S đến Cần Thơ. Sáng ngày 19/4/2020, bị cáo đã cùng nhiều người khác đi theo Đinh Văn G và Đỗ Thanh H vào hẻm 102 đường 3/2, phường H để bắt cháu B đem về nuôi. Sau khi bắt được cháu B thì H đưa cháu B cho bị cáo bế để chạy ra đầu hẻm 102 lên xe ô tô để về tỉnh S. Khi bị cáo bế cháu B chạy đến trước nhà số 102/2 đường 3/2 phường H thì bị bắt quả tang.

Chị Trần Thị Bích L khai: chị và Đinh Văn G có chung sống với nhau như vợ chồng nhưng không đăng ký kết hôn. Đến ngày 13/02/2017, chị L sinh một bé

tra và đi đăng ký khai sinh tại UBND phường 6, TP. S, tỉnh S, đặt tên cháu là Trần Gia B, theo họ mẹ. Do thời gian chung sống, thường bị Đinh Văn G đánh nên cuối năm 2019, chị L, cháu Trần Gia B cùng mẹ ruột là bà Trần Thị H và 02 người em gái tên Trần Bích H và Trần Bích V đến thuê phòng trọ số 02 nhà trọ Hữu Nghị tại số 102/56 đường 3/2, phường H, quận N để ở. Chị L khai đến thời điểm xảy ra vụ việc (ngày 19/4/2020) chị và Đinh Văn G chưa được cơ quan có thẩm quyền thừa nhận về luật pháp cháu Trần Gia B là con của Đinh Văn G và giao quyền nuôi dưỡng cháu Trần Gia B cho Đinh Văn G.

Đối với hành vi dùng dao chém vào đầu của Trần Minh T gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 01% do chị Trần Thị Bích L thực hiện là do chống trả, ngăn chặn lại việc con mình đang bị người khác chiếm giữ, bắt đi thuộc trường hợp phòng vệ chính đáng nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận N không xử lý đối với chị Trần Thị Bích L. Mặt khác, bị can Trần Minh T cũng không yêu cầu xử lý đối với sự việc bản thân bị chém gây thương tích nêu trên.

Riêng đối với các đối tượng có liên quan gồm Phùng Huy Đ, Nguyễn Vũ L, Trần Minh Đ và Phan Linh T, sau khi được giải quyết cho về địa phương để củng cố làm rõ hành vi đã không đến Cơ quan điều tra làm việc theo Giấy triệu tập. Tiến hành xác minh, kết quả các đối tượng trên hiện đã bỏ đi khỏi địa phương nơi cư trú, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận N đã ra Thông báo truy tìm, khi nào tìm được làm rõ xử lý sau.

Đối với người nam đã cung cấp thông tin chỗ ở của chị L và cháu B là người thực hiện việc tìm kiếm mẹ con chị L theo hợp đồng dịch vụ đã ký giữa bị can G với Công ty TNHH Ba Miền nhưng do bị can Đinh Văn G không biết thông tin cá nhân của người nam trên. Tiến hành xác minh theo thông tin trên hợp đồng, hiện Công ty TNHH Ba Miền không còn hoạt động nên không tiến hành làm việc được.

Đối với Nguyễn Thị Thảo L có mối quan hệ quen biết với Đinh Văn G, Linh biết cháu Trần Gia B là con chung của chị Trần Thị Bích L và bị can G nên khi cùng Đinh Văn G đến nhà trọ của chị L (Linh ngồi ngoài xe ô tô đợi trước hẻm 102), Linh nghĩ G đến đón chị L và cháu B cùng về S chứ không nghĩ G thực hiện hành vi bắt cháu B đi mà không được sự đồng ý của chị L. Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận N chưa đủ cơ sở để truy cứu trách nhiệm đối với Nguyễn Thị Thảo L với vai trò đồng phạm cùng Đinh Văn G.

Những người liên quan gồm: Phạm Hải Đ, Thạch B, Thạch T, Nguyễn Hoàng H và Nguyễn Hoàng H là những người đi chung với các bị can từ S đến Cần Thơ nhưng không biết mục đích của Đinh Văn G khi đến Cần Thơ là để bắt cháu

Trần Gia B đưa về S, đồng thời khi sự việc xảy ra những người liên quan nêu trên không có hành vi giúp sức cho các bị can nên chưa đủ cơ sở để xử lý về mặt hình sự.

Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận N đã xử lý vật chứng trả lại xe ô tô loại 07 chỗ màu trắng, biển số 83A-XXX.XX, số máy RG9172, số khung MPAUCR85GHT004136 cho bà Đinh Thị Hương (chị ruột của bị can Đinh Văn G).

Quá trình điều tra, các bị can Đinh Văn G, Đỗ Thanh H và Trần Minh T còn khai báo quanh co, che giấu hành vi của đồng bọn, thường xuyên thay đổi lời khai. Riêng bị can Thạch T1, có thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của bản thân.

Về trách nhiệm dân sự: chị Trần Thị Bích L là mẹ ruột, đồng thời là người đại diện hợp pháp cho cháu Trần Gia B không có yêu cầu về dân sự nên không đề cập giải quyết.

Cáo trạng số 188/CT-VKSNK ngày 13/10/2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận N truy tố các bị cáo: Đinh Văn G, Đỗ Thanh H, Trần Minh T và Thạch T1 về tội “*Chiếm đoạt người dưới 16 tuổi*”, theo khoản 1 Điều 153 Bộ luật hình sự;

Tại phiên tòa:

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận N phát biểu tranh luận:* Tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đều khai nhận tội, lời khai của các bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy, Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo Đinh Văn G, Đỗ Thanh H, Trần Minh T và Thạch T1 theo tội danh và điều khoản như nội dung cáo trạng đã công bố. Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như sau: quá trình xét xử tại tòa thấy rằng các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Về nhân thân: bị cáo G và Trung không có tiền án nhưng có 01 tiền sự; bị cáo Thanh H và Thạch T1 không có tiền án, tiền sự; Bị cáo Thạch T1 là người dân tộc thiểu số và không biết chữ; bị cáo Văn G quá trình bị tạm giam đã tự nguyện bồi thường tổn thất tinh thần cho người bị hại, có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của người giám hộ của bị hại cho bị cáo; Về các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Từ những phân tích nêu trên đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 153 Bộ luật hình sự, tuyên bố các bị cáo Đinh Văn G, Đỗ Thanh H, Trần Minh T và Thạch T1 phạm tội “*Chiếm đoạt người dưới 16 tuổi*”

Về mức hình phạt đề nghị áp dụng:

+ Đối với bị cáo Đinh Văn G: khoản 1 Điều 153; điểm b, s khoản 1 Điều 51,

Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015, đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo G từ 02 năm 03 tháng đến 02 năm 06 tháng tù.

+ Đối với bị cáo Đỗ Thanh H: khoản 1 Điều 153; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015, đề nghị mức hình phạt đối với các bị cáo Thanh H từ 01 năm 09 tháng đến 02 năm tù.

+ Đối với bị cáo Trần Minh T: khoản 1 Điều 153; điểm b, s khoản 1 Điều 51, điều 54 Bộ luật hình sự, đề nghị mức hình phạt đối với Trung từ 01 năm 09 tháng đến 02 năm tù.

+ Đối với bị cáo Thạch T1: khoản 1 Điều 153; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015, đề nghị mức hình phạt đối với các bị cáo Thạch T1 từ 01 năm 06 tháng đến 01 năm 09 tháng tù.

Về vật chứng: đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

- Đối với 01 khẩu súng ngắn màu đen có dòng ký tự Record Mod 15 Cal 10x22T Madei Germany gắn hộp tiếp đạn có 04 viên đạn màu vàng đề nghị Hội đồng xét xử xử lý theo quy định;

- *Đề nghị tịch thu tiêu hủy*: 01 mũ kết vải, 04 đôi dép nam, 01 con dao dài khoảng 30cm, cán gỗ, lưỡi bằng kim loại màu trắng sắc bén, bề bản lưỡi dao khoảng 10cm.

- *Đề nghị thông báo truy tìm chủ sở hữu đối với 11 DTDD thu giữ trong ba lô của G*: 01 điện thoại di động Nokia 6700 màu vàng, imei: 356049035706594 đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động Iphone 5 (A1429) màu trắng, imei: 990002815766215 đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động Gionee GN 3003 màu vàng đồng, không kiểm tra được chất lượng bên trong máy; 01 điện thoại di động Samsung màu đen, số imei: 358131091837055 đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động Itel it2163 màu đen, imei: 352019113538627 đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động Nokia 216 (RM-1187) màu đen, imei: 357291081430245 đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động Itel it2123 màu xanh, imei: 354083094873666 đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động kiểu dáng Iphone, màu trắng, loại có 02 thẻ sim; 01 điện thoại di động Microsoft Mobile, RM-1133 màu đen, imei: 353677085509923 đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động Nokia 1202 màu xanh, imei: 357418044877846 đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động Samsung màu đỏ, imei: 354402102865201 đã qua sử dụng;

- *Đề nghị trả lại cho bị cáo G*: 01 ba lô màu đen xám có chữ GIVI, bên trong chứa nhiều quần áo nam giới, đã qua sử dụng và 01 điện thoại di động Iphone 7

(A1778) màu đen, đã qua sử dụng không kiểm tra được chất lượng bên trong; trả lại cho chị Thảo L 01 điện thoại di động Samsung màu đen, imei: 357558063324331 đã qua sử dụng.

Luật sư Bùi Ngọc Tố bào chữa cho bị cáo G:

- Về tội danh: Thống nhất tội danh theo truy tố của đại diện viện kiểm sát nhân dân quận N.

- Về mức hình phạt: Theo đề nghị của đại diện viện kiểm sát nhân dân quận N là phù hợp với quy định của pháp luật. Tuy nhiên, quá trình nghị án đề nghị HĐXX xem xét thêm cho bị cáo G tình tiết giảm nhẹ như sau: Có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của người giám hộ cho bị hại, bị cáo G xuất phát từ tình thương mẫu tử và do hạn chế khả năng nhận thức pháp luật – do bị cáo có trình độ văn hóa thấp (02/12) và hành vi phạm tội chưa gây thiệt hại để bị cáo G được hưởng mức án thấp nhất so với đề nghị của VKS.

Bị cáo G thống nhất với bào chữa của luật sư Tố và không có tranh luận bổ sung.

Tại phiên tòa: Các bị cáo Thanh H, Minh Trung và Thạch T1 đều thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng Viện kiểm sát truy tố.

Luật sư Nguyễn Quốc Nam tranh luận bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại cháu Trần Gia Bảo:

Về tội danh: thống nhất với truy tố của VKS. Về mức hình phạt: Tại phiên tòa hôm nay, tôi bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại là bé Gia B. Thông qua người giám hộ cho bị hại là chị Trần Thị Bích L, chị L trong vụ án này rất mong muốn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo G bởi vì khi vụ án xảy ra bị hại không bị tổn thương tinh thần hay sức khỏe, mục đích bị cáo chỉ muốn được thăm nom, chăm sóc con là cháu Gia B chứ không vì mục đích vụ lợi khác, bị cáo G cũng đã tích cực bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả số tiền 30.000.000 đồng (chị L đã nhận xong), phía bị cáo G tự nguyện hỗ trợ nuôi cháu Gia B mỗi tháng 5.000.000 đồng cho đến khi cháu B tròn 18 tuổi nên đề nghị HĐXX ghi nhận vào bản án. Đồng thời cũng xin xem xét giảm nhẹ cho các bị cáo còn lại vì các bị cáo thiếu hiểu biết pháp luật.

Người giám hộ cho bị hại – bà Trần Thị Bích L: thống nhất với tranh luận của luật sư Nam và tha thiết xin HĐXX giảm nhẹ mức án thấp nhất cho bị cáo G.

Các bị cáo G, H, Trung và Thạch T1 nói lời nói sau cùng đều xin Hội đồng xét xử xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để cho các bị cáo hưởng mức hình phạt thấp nhất nhằm tạo điều kiện cho các bị cáo có thời gian cải tạo trở thành người công dân có ích cho xã hội, có điều kiện sớm về để hòa nhập

với gia đình và cộng đồng.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, cũng như ý kiến của Kiểm sát viên và của các bị cáo, của luật sư và của người giám hộ cho bị hại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát trong quá trình điều tra và truy tố đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, các bị cáo, người bào chữa, người giám hộ cho bị hại không khiếu nại gì về thủ tục tố tụng.

[1] Về tội danh dành cho các bị cáo:

Căn cứ vào lời khai của các bị cáo có trong hồ sơ vụ án và lời khai nhận tại phiên tòa thể hiện các bị cáo Đinh Văn G vì muốn trực tiếp nuôi dưỡng cháu Trần Gia B nên đã cùng các bị cáo H, Trung và Thạch T1 đi đến nơi cháu Gia B sinh sống, H là người xông vào bắt cháu B, Trung trực tiếp cản trở không cho chị Trần Thị Bích L – là mẹ ruột và là người giám hộ trực tiếp nuôi dưỡng bị hại đuổi theo, để H mang cháu Gia B rời khỏi khu nhà trọ, ra đến cửa rào H giao cháu B cho G, G trực tiếp giao cháu B cho Thạch Tum đưa cháu B đi khỏi nơi sinh sống. Khi Thạch Tung đang bế cháu B trên đường thì bị bắt giữ, G, H và Trung vẫn còn giằng co với chị L và người nhà của bị L thì bị bắt quả tang. Do đó đã có đủ yếu tố cấu thành tội “Chiếm đoạt người dưới 16 tuổi” theo quy định tại khoản 1 Điều 153 Bộ luật hình năm 2015.

[2] Về các tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng trách nhiệm hình sự dành cho các bị cáo theo đề nghị của đại diện viện kiểm sát Hội đồng xét xử có xem xét và nhận định chấp nhận để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho các bị cáo, cụ thể:

Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như sau: quá trình điều tra, truy tố và xét xử tại tòa thấy rằng các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả cho bị hại; Về nhân thân: bị cáo Thanh H và Thạch T1 không có tiền án, tiền sự; Bị cáo G và Trung có 01 tiền sự; Bị cáo Thạch T1 là người dân tộc thiểu số và không biết chữ; bị cáo Văn G quá trình bị tạm giam đã tự nguyện đề nghị người nhà thay mình và các bị cáo khác bồi thường tôn thất tinh thần cho người bị hại, người giám hộ cho bị hại cũng có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo G, giữa bị cáo G và bị hại B có mối

quan hệ huyết thống theo sự thừa nhận của chị L và bị cáo;

Về các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự vừa nêu trên là căn cứ để Hội đồng xét xử xem xét trong quá trình nghị án.

[3] *Về tính chất, mức độ ảnh hưởng của hành vi phạm tội:* Hành vi của các bị cáo thực hiện là đã trực tiếp xâm phạm đến quyền được chăm sóc, nuôi dưỡng và sống chung với mẹ ruột, xâm phạm đến quyền được bảo vệ của trẻ em. Hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra tâm lý bất an lo ngại trong quần chúng nhân dân, ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an chung tại địa phương.

Động cơ phạm tội của các bị cáo là xem thường pháp luật, bản thân các bị cáo đã trưởng thành, có đầy đủ năng lực pháp luật, biết rõ hành vi trên là vi phạm pháp luật nhưng vì muốn thỏa mãn mong muốn cá nhân nên các bị cáo vẫn thực hiện hành vi phạm tội. Do vậy, Hội đồng xét xử xác định đây là lỗi cố ý trong ý thức phạm tội của các bị cáo, thiết nghĩ cần phải có mức hình phạt tương xứng để giáo dục, răn đe các bị cáo đồng thời phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội.

Tuy nhiên, khi lượng hình Hội đồng xét xử cũng đã xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và căn cứ vào Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 để xem xét vai trò phạm tội của các bị cáo trong vụ án nhằm đưa ra mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của từng bị cáo, cụ thể:

- Trong vụ án này, bị cáo Đinh Văn G với vai trò phạm tội tích cực hơn các bị cáo khác vì chính G là người đã đề nghị rủ các bị cáo khác đi từ S đến Cần Thơ tìm con nhưng không nói rõ cho các bị cáo khác biết tình trạng cháu Gia B vẫn chưa được xác định về pháp lý là con của bị cáo G. Do vậy, trong vụ án này lẽ ra bị cáo G phải có mức án cao hơn các bị cáo khác. Tuy nhiên, như phân tích bị cáo vì thương con nên thiếu suy nghĩ và do thiếu hiểu biết pháp luật nên dẫn đến việc phạm tội, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: điểm b, s khoản 1 Điều 51 nên Hội đồng xét xử sẽ xem xét áp dụng khoản 3 Điều 54 BLHS để xét xử bị cáo G dưới mức thấp nhất của khung hình phạt nhằm thể hiện được chính sách khoan hồng của pháp luật.

- Đối với bị cáo Đỗ Thanh H, Trần Minh T: bản thân bị cáo H là người đã trực tiếp bắt cháu Gia B rời khỏi phòng trọ, Trung trực tiếp ngăn cản chị L và người nhà đuổi theo H nhằm tạo điều kiện cho H mang cháu B rời khỏi nơi sinh sống và giao lại cho G, do vậy trong vụ án này 02 bị cáo có vai trò phạm tội ngang nhau, tuy biết G nói cháu Gia B là con nhưng bị cáo H, bị cáo Trung không hỏi rõ các

quan hệ mà lại giúp sức cho G thực hiện việc chiếm đoạt bé B. Tuy nhiên, qua xem xét đến các điều khoản quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 BLHS thì HĐXX cũng xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo H, bị cáo Trung theo quy định tại khoản 3 điều 54 BLHS.

- Đối với bị cáo Thạch T1: trong vụ án này vai trò của bị cáo là thứ yếu nhưng bị cáo chính là người trực tiếp mang cháu Gia B đi theo đề nghị của G. Xét thấy, bản thân bị cáo là người dân tộc thiểu số, không biết chữ nên có nhận thức pháp luật kém, vì vậy khi xem xét hình phạt Hội đồng xét sẽ cân nhắc áp dụng khoản 3 Điều 54 BLHS dành cho bị cáo vì bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS.

Từ những phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử thấy rằng Viện kiểm sát nhân dân quận N truy tố các bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, việc đề nghị mức hình phạt dành cho các bị cáo là đúng người quy định của pháp luật.

tuy nhiên, như phân tích về vai trò phạm tội vừa nêu trên, Hội đồng xét xử có xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo G so với đề nghị của VKS.

Xét tranh luận của Luật sư bào chữa cho bị cáo G và Luật sư B vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] *Về tang vật, vật chứng:* Đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 để xử lý là có căn cứ. Hội đồng xét xử xét thấy tang vật có liên quan trực tiếp đến vụ án, cụ thể cần xử lý như sau:

- *Tịch thu giao cho Phòng Cảnh sát quản lý hành chính về TTXH Công an TPCT xử lý theo quy định của Luật sử dụng vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ:* 01 khẩu súng ngắn màu đen có dòng ký tự Record Mod 15 Cal 10x22T Madei Germany gắn hộp tiếp đạn có 04 viên đạn màu vàng;

- *Tịch thu tiêu hủy:* 01 mũ kết vải, 04 đôi dép nam, 01 con dao dài khoảng 30cm, cán gỗ, lưỡi bằng kim loại màu trắng sắc bén, bề bản lưỡi dao khoảng 10cm.

- *Thông báo truy tìm chủ sở hữu trong thời hạn 12 tháng đối với 11 điện thoại di động thu giữ trong ba lô của G* (01 điện thoại di động Nokia 6700 màu vàng, imei: 356049035706594 đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động Iphone 5 (A1429) màu trắng, imei: 990002815766215 đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động Gionee GN 3003 màu vàng đồng, không kiểm tra được chất lượng bên trong máy; 01 điện thoại di động Samsung màu đen, số imei: 358131091837055 đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động Itel it2163 màu đen, imei: 352019113538627 đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động Nokia 216 (RM-1187) màu đen, imei: 357291081430245 đã qua

sử dụng; 01 điện thoại di động ITEL it2123 màu xanh, imei: 354083094873666 đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động kiểu dáng Iphone, màu trắng, loại có 02 thẻ sim; 01 điện thoại di động Microsoft Mobile, RM-1133 màu đen, imei: 353677085509923 đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động Nokia 1202 màu xanh, imei: 357418044877846 đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động Samsung màu đỏ, imei: 354402102865201 đã qua sử dụng). Trường hợp sau 12 tháng nếu không tìm được chủ sở hữu sẽ giao Cơ quan thi hành án dân sự quận N thực hiện bán đấu giá sung vào Ngân sách nhà nước.

- *Trả lại cho bị cáo G*: 01 ba lô màu đen xám có chữ GIVI, bên trong chứa nhiều quần áo nam giới, đã qua sử dụng và 01 điện thoại di động Iphone 7 (A1778) màu đen, đã qua sử dụng không kiểm tra được chất lượng bên trong; trả lại cho chị Thảo L 01 điện thoại di động Samsung màu đen, imei: 357558063324331 đã qua sử dụng.

(Tang vật do chi cục Thi hành án dân sự quận N quản lý).

[5] Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện bồi thường thiệt hại của bị cáo G (*G nộp thay các bị cáo khác*) cho bị hại có người giám hộ cho bị hại là Trần Thị Bích L số tiền 30.000.000 đồng, các bên đã giao nhận xong khoản tiền này. Ghi nhận sự tự nguyện hỗ trợ của bị cáo G cho bị hại Trần Gia B số tiền 5.000.000 đồng/tháng tính từ ngày tuyên án cho đến khi cháu Gia B tròn 18 tuổi – có người giám hộ cho bị hại là bà Trần Thị Bích L nhận thay bị hại.

[5] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Khoản 1 Điều 153 Bộ luật hình sự năm 2015 tuyên bố các bị cáo: **Đinh Văn G, Đỗ Thanh H, Trần Minh T và Thạch T1** phạm tội “*Chiếm đoạt người dưới 16 tuổi*”.

Áp dụng:

- Đối với bị cáo **Đinh Văn G (U)**: điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 38; khoản 3 Điều 54; Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo G mức án 02 năm tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày 19/4/2020.

- Đối với bị cáo **Đỗ Thanh H**: điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, khoản 3 Điều 54; Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo H mức án 01 năm 09 tháng tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày 19/4/2020.

- Đối với bị cáo **Trần Minh T**: điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 38, khoản 3 Điều 54; Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Trung mức án 01 năm 09 tháng tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày từ 20/4/2020.

- Đối với bị cáo **Thạch T1**: điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, Khoản 3 Điều 54; Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Tum mức án 01 năm 06 tháng tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày từ 19/4/2020.

Về tang vật: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 và khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015:

- *Tịch thu giao cho Phòng Cảnh sát quản lý hành chính về TTXH Công an TPCT xử lý theo quy định của Luật sử dụng vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ*: 01 khẩu súng ngắn màu đen có dòng ký tự Record Mod 15 Cal 10x22T Madei Germany gắn hộp tiếp đạn có 04 viên đạn màu vàng;

- *Tịch thu tiêu hủy*: 01 mũ kết vải, 04 đôi dép nam, 01 con dao dài khoảng 30cm, cán gỗ, lưỡi bằng kim loại màu trắng sắc bén, bề bản lưỡi dao khoảng 10cm.

- *Thông báo truy tìm chủ sở hữu đối trong thời hạn 12 tháng đối với 11 ĐTDĐ thu giữ trong ba lô của G* (01 điện thoại di động Nokia 6700 màu vàng, imei: 356049035706594 đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động Iphone 5 (A1429) màu trắng, imei: 990002815766215 đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động Gionee GN 3003 màu vàng đồng, không kiểm tra được chất lượng bên trong máy; 01 điện thoại di động Samsung màu đen, số imei: 358131091837055 đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động ITEL it2163 màu đen, imei: 352019113538627 đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động Nokia 216 (RM-1187) màu đen, imei: 357291081430245 đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động ITEL it2123 màu xanh, imei: 354083094873666 đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động kiểu dáng Iphone, màu trắng, loại có 02 thẻ sim; 01 điện thoại di động Microsoft Mobile, RM-1133 màu đen, imei: 353677085509923 đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động Nokia 1202 màu xanh, imei: 357418044877846 đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động Samsung màu đỏ, imei: 354402102865201 đã qua sử dụng). Trường hợp sau 12 tháng nếu không tìm được chủ sở hữu sẽ giao Cơ quan thi hành án dân sự quận N thực hiện bán đấu giá sung vào Ngân sách nhà nước.

- *Trả lại cho bị cáo G*: 01 ba lô màu đen xám có chữ GIVI, bên trong chứa nhiều quần áo nam giới, đã qua sử dụng và 01 điện thoại di động Iphone 7 (A1778) màu đen, đã qua sử dụng không kiểm tra được chất lượng bên trong; trả lại cho chị Thảo L 01 điện thoại di động Samsung màu đen, imei: 357558063324331 đã qua sử dụng.

(Tang vật do chi cục Thi hành án dân sự quận N quản lý).

Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện bồi thường thiệt hại của bị cáo G cho bị hại có người giám hộ cho bị hại là Trần Thị Bích L số tiền 30.000.000 đồng, các bên đã giao nhận xong khoản tiền này. Ghi nhận sự tự nguyện hỗ trợ của bị cáo G cho bị hại Trần Gia B số tiền 5.000.000 đồng/tháng tính từ ngày tuyên án cho đến khi cháu Gia B tròn 18 tuổi – có người giám hộ cho bị hại là bà Trần Thị Bích L nhận thay bị hại.

Về án phí: Áp dụng Nghị quyết 326 ngày 26/12/2016 buộc các bị cáo Đinh Văn G, Đỗ Thanh H, Trần Minh Trung và Thạch T1 mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo, người giám hộ cho bị hại, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị hại có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án (người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày bản án được giao hoặc được niêm yết) để được xem xét theo thủ tục phúc thẩm tại Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSNDQNK;
- VKSNDTPCT;
- TANDTPCT;
- Công an QNK;
- Chi cục THADSQNK;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

ĐỖ THỊ DIỄM TRANG